TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HNGĐ-ST
Ngày 16 - 6 - 2025
Về việc: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoàng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hùng và bà Đặng Thị Hồng Duyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thái Quang – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 92/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025, về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Lan P, sinh năm 1996; Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1985; Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ 11, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

(Đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Bùi Thị Lan P trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Minh T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái ngày 30 tháng 5 năm 2017 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên xảy ra tranh cãi, xúc phạm nhau. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên giải, vợ chồng tự hòa giải nhiều lần nhưng không khắc phục được. Chị và anh T đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2025 đến nay không quan tâm đến nhau. Nay chị xác

định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Minh T.

Về nuôi con: Chị và anh Nguyễn Minh T có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 16 tháng 5 năm 2019. Khi ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Q. Chị yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/01 tháng tháng kể từ tháng 6 năm 2025.

- Về tài sản chung, nợ chung : Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Minh T trình bày:

- Về hôn nhân: Anh thống nhất với ý kiến trình bày của chị Bùi Thị Lan P về quan hệ hôn nhân, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn. Về nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm nên có xảy ra tranh cãi. Mâu thuẫn đã được vợ chồng tự hòa giải nhiều lần nhưng chưa khắc phục được. Chị P yêu cầu ly hôn anh không đồng ý, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn. Đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị P được đoàn tụ.

- Về nuôi con: Anh T xác định có 01 con chung như chị P trình bày. Do anh không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con", bị đơn anh Nguyễn Minh T có nơi thường trú tại tổ 11, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn chị Bùi Thị Lan P và bị đơn anh Nguyễn Minh T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của các đương sự và Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái cấp vào ngày 30 tháng 5 năm 2017 thể hiện việc kết hôn giữa chị Bùi Thị Lan P và anh Nguyễn Minh T là hôn nhân hợp pháp. Quá trình giải quyết tại Tòa án, chị P và anh T đều thừa nhận sau khi kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải, vợ chồng tự hòa giải nhiều lần nhưng không khắc phục được. Anh Nguyễn Minh T không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra được biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, chị P có đơn đề nghị Tòa án không tiếp tục hòa giải. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị P, anh T đã trầm

trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị P là có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Về nuôi con:

Chị Bùi Thị Lan P và anh Nguyễn Minh T có một con chung là cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 16 tháng 5 năm 2019, anh T không có yêu cầu giải quyết việc nuôi con nhưng cũng không có ý kiến gì đối với nguyện vọng được trực tiếp nuôi con của chị P, nên giao cháu Q cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với thực tế, phù hợp với quy định của pháp luật.

Chị P yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con số tiền là 5.000.000 đồng/ 01 tháng, anh T không có ý kiến gì với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị P. Khi ly hôn cha mẹ vẫn phải có nghĩa vụ với con chưa thành niên, người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu của chị P phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận, cần buộc anh T phải cấp dưỡng nuôi cháu Q, mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng/ 01 tháng kể từ tháng 6/2025.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo:

Nguyên đơn chị Bùi Thị Lan P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Bị đơn anh Nguyễn Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

Chị Bùi Thị Lan P, anh Nguyễn Minh T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 110; 116; 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Lan P được ly hôn anh Nguyễn Minh T.

2. Về nuôi con: Giao cho chị Bùi Thị Lan P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 16 tháng 5 năm 2019. Anh Nguyễn Minh T phải cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/01 tháng, kể từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Nguyễn Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị P có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh T chưa thi hành thì hàng tháng anh T còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí:

- Chị Bùi Thị Lan P phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ và số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2024/0001638 ngày 20/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (Chị P đã nộp đủ tiền án phí).

- Anh Nguyễn Minh T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con (anh T chưa nộp).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Lan P, anh Nguyễn Minh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP.Yên Bái;
- Chi cục THADS TP.Yên Bái;
- Các đương sự (02);
- UBND phường Y, thành phố Y (GCNKH số 42 ngày 30/5/21017);
- Lưu: Hồ sơ; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Hoàng Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hoàng Hải

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP.Yên Bái;
- Chi cục THADS TP.Yên Bái;
- Các đương sự (02);
- UBND P. Yên Ninh, TP.Yên Bái (GCNKH số 42 ngày 30/5/21017);
- Lưu: Hồ sơ; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hoàng Hải